

Số:60/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05/11/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1997.

Quê quán: Xã Đ, huyện Y, tỉnh H.

Nơi thường trú: Thôn C, xã N, thị xã Q, tỉnh B (Nay là Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh B).

Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn C, xã N, thị xã Q, tỉnh B (Nay là Tổ dân phố C, phường Đ, tỉnh B).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Hoàng Văn H đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chị Bùi Thị T và anh Hoàng Văn H có 02 con chung là Hoàng Văn H, sinh ngày 30/5/2017; Hoàng Văn T, sinh ngày 03/3/2019. Anh Hoàng Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung. Chị Bùi Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 1.000.000đ/01 con/01 tháng (1.000.000đ x 02 = 2.000.000đ), kể từ tháng 12/2025 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số: 0002984, ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. (Xác nhận chị Bùi Thị T đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh B;

- VKSND khu vực 8- B;

- THADS tỉnh B;

- Phòng THADS khu vực 8- B;

- UBND xã N, huyện Q, tỉnh B

Nay là UBND phường Đ, tỉnh B

(Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 56/2016 ngày 16/9/2016)

- Các đương sự;

- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thu Hồng